

BÀI 9: PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI
(Thời lượng: 4 tiết)

Ngày soạn: 10/03/2024.

Tiết PPCT: 26,28,29,30.



I. MỤC TIÊU:

1. Về kiến thức:

- Nêu được khái niệm TNXH và các loại TNXH phổ biến.
- Giải thích được nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.
- Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.
- Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.
- Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức.
- Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội.

2. Về năng lực:

Học sinh được phát triển các năng lực:

- *Tự chủ và tự học:* Tự giác giữ chữ tín, thực hiện được những việc làm thể hiện phòng chống tệ nạn xã hội.
- *Điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, pháp luật phổ thông, cơ bản, phù hợp với lứa tuổi và giá trị, ý nghĩa của các chuẩn mực hành vi đó.
+ Đánh giá được tác dụng và tác hại của thái độ, hành vi đạo đức và pháp luật của bản thân và người khác trong học tập và sinh hoạt.
+ Đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi tích cực; phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi tiêu cực về đạo đức và pháp luật.
- *Phát triển bản thân:* Thực hiện được những việc làm để phòng, chống tệ nạn xã hội.
- *Tư duy phê phán:* Hiểu được một số kiến thức phổ thông, cơ bản về đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật. Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề của đời sống xã hội liên quan đến đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin để tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật phù hợp với lứa tuổi.
- *Hợp tác, giải quyết vấn đề:* Biết xác định công việc, biết sử dụng ngôn ngữ, hợp tác theo nhóm thảo luận về nội dung bài học, biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp với cô giáo và các bạn.

3. Về phẩm chất:

- *Yêu nước:* Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.
- *Nhân ái:* Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần Phòng chống tệ nạn xã hội.
- *Trách nhiệm:* Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

1. Thiết bị dạy học: Tivi, power point, máy tính, giấy A0, tranh ảnh.

2. Học liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 7*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Khởi động

a. Mục tiêu:

- Tạo được hứng thú với bài học.
- Học sinh bước đầu nhận biết về Phòng chống tệ nạn xã hội để chuẩn bị vào bài học mới.
- Phát biểu được vấn đề cần tìm hiểu: Tệ nạn xã hội là gì? Các tệ nạn xã hội? Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.?

b. Nội dung: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi “**Ai hiểu biết**”.

TRÒ CHƠI: AI HIỂU BIẾT

Hãy những tệ nạn xã hội mà em biết qua những bức tranh ảnh sau?



c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy, trò	Nội dung cần đạt
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Ai hiểu biết” Luật chơi: ❖ <i>Giáo viên trình chiếu những bức tranh một vài hình ảnh về tệ nạn xã hội cùng các khẩu hiệu: Đua xe, tiêm chích ma túy, cờ bạc, mại dâm...</i> ❖ <i>Hs quan sát các bức tranh vẽ/ Nêu suy nghĩ của bản thân</i> 	

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Học sinh trình bày câu trả lời.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học

Bất kỳ vấn đề gì cũng tồn tại hai mặt, cuộc sống cũng thế. Tệ nạn xã hội được xem như là mặt tiêu cực của đời sống mà mỗi chúng ta nên biết để phòng, chống. Vậy tệ nạn xã hội là gì? Một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội như thế nào cô và các em sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Khái niệm và các tệ nạn xã hội phổ biến.

a. Mục tiêu:

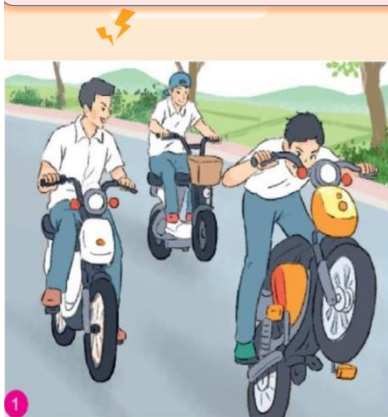
- Nêu được khái niệm TNXH và các loại TNXH phổ biến.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc hs quan sát tranh 123, đọc thông tin 1, 2 trong sách giáo khoa.

- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh: **Khái niệm và các tệ nạn xã hội phổ biến.**

QUAN SÁT TRANH VÀ ĐỌC CÁC TÌNH HUỐNG ĐỂ THỰC HIỆN YÊU CẦU



1. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã phát hiện bốn nam sinh đang tẩm ma túy vào thuốc lá để hút. Lực lượng công an đã tiến hành thu giữ tang vật, tạm giữ các đối tượng để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra phối hợp cùng Công an tỉnh lập biên bản và xử phạt bà H về việc đăng tải clip trên mạng có nội dung mê tín dị đoan, sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm quy định pháp luật.

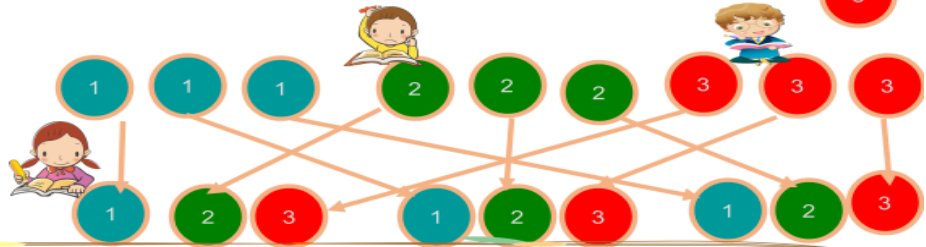
Kĩ thuật "Các mảnh ghép"

Giai đoạn 1
Nhóm chuyên sâu



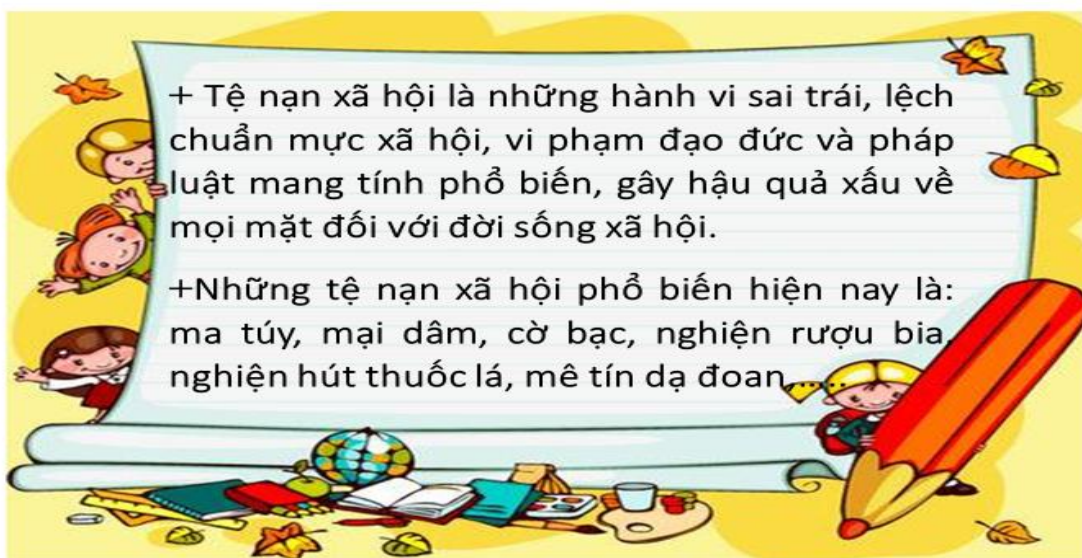
Nhóm 1: Nhận xét về hành vi sai trái trong những bức tranh trên. Nếu hậu quả của những hành vi đó.
Nhóm 2: Nhận xét về hành vi sai trái trong trường hợp một. Nếu hậu quả của hành vi đó.
Nhóm 3: Nhận xét về hành vi sai trái trong trường hợp hai. Nếu hậu quả của hành vi đó.

Giai đoạn 2
Nhóm mảnh ghép



1. Chia sẻ kiến thức vòng chuyên sâu.
2. Từ trao đổi trên, em hãy cho biết tệ nạn xã hội là gì? Hãy kể tên những tệ nạn phổ biến hiện nay.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.



d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1: Thế nào là chữ tín?

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS đã quan sát video kết hợp quan sát tranh ảnh, đọc tình huống và trả lời câu hỏi thông qua thảo luận

* Vòng chuyên sâu (5 phút)

- Chia lớp ra làm 3 nhóm hoặc 5 nhóm:

- Yêu cầu các em ở mỗi nhóm đánh số 1,2,3 ... (nếu 3 nhóm) hoặc 1,2,3,4,5,6 (nếu 6 nhóm)...

-Giao nhiệm vụ:

Nhóm 1: :-Nhận xét về hành vi sai trái trong những bức tranh trên. Nêu hậu quả của những hành vi đó.

(Những hành vi đó được coi là những hành vi như thế nào so với các chuẩn mực xã hội, đạo đức và những qui định của pháp luật đã đề ra?)

Nhóm II: Nhận xét về hành vi sai trái trường hợp một.

I. Khám phá

1. Khái niệm và các tệ nạn xã hội phổ biến

+ Tệ nạn xã hội là những hành vi sai trái, lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật mang tính phổ biến, gây hậu quả xấu về mọi mặt đối với đời sống xã hội.

+Những tệ nạn xã hội phổ biến hiện nay là: ma túy, mại dâm, cờ bạc, nghiện rượu bia, nghiện hút thuốc lá, mê tín dị đoan,.....

Nêu hậu quả của những hành vi đó.

Nhóm III: Nhận xét về hành vi sai trái trường hợp hai.

Nêu hậu quả của những hành vi đó.

*** Vòng mảnh ghép (5 phút)**

- Tạo nhóm mới (các em số 1 tạo thành nhóm I mới, số 2 tạo thành nhóm II mới, số 3 tạo thành nhóm III mới, số 4 tạo thành nhóm IV.. mới) và giao nhiệm vụ mới:

1. Chia sẻ kết quả thảo luận ở vòng chuyên sâu?

2. Theo em, tệ nạn xã hội là gì? Hãy kể tên những tệ nạn xã hội phổ biến hiện nay.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc cặp đôi, suy nghĩ, trả lời.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc nhóm

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

1. - **Trong tranh 1**, một nhóm bạn học sinh đang đi xe bốc đầu. Đây là một hành động nguy hiểm, các bạn dễ bị tai nạn giao thông cũng như dễ gây tai nạn giao thông.

- **Trong tranh 2**, một nhóm người đang ngồi đánh bài ăn tiền. Đây là một hành vi sai trái và đã bị pháp luật cấm. Hành vi này có thể gây nợ nần cho bản thân và gia đình, cũng như làm mất trật tự an toàn xã hội.

- **Trong tranh 3**, người đàn ông đang uống rượu, có thể thấy người đàn ông đã say. Việc nghiện rượu là một tệ nạn xã hội. Người nghiện rượu thường có xu hướng bạo lực nhiều hơn, ảnh hưởng đến người khác.

- **Trong trường hợp thứ nhất**, bốn thanh niên đã tẩu ma túy vào thuốc lá để hút. Đây là tệ nạn nghiện ma túy. Người nghiện ma túy thường không tinh táo, không làm chăm lo gia đình, dẫn đến ảnh hưởng đến gia đình và xã hội. Một số trường hợp “con nghiện” không có tiền chích hút cùng sẽ đi trộm cắp, cướp giật, làm ảnh hưởng đến

Trong trường hợp thứ hai, bà H đã đăng tải những clip mê tín dị đoan. Điều này làm ảnh hưởng đến tâm lý của mọi người. Người mê tín dị đoan thường tin vào những điều không đúng, không chính xác.

2. Ma túy, cờ bạc, bạo lực học đường, bạo lực gia đình, bạo hành trẻ em, mại dâm...

- ⇒ Sai lệch chuẩn mực xã hội.
- ⇒ Vi phạm đạo đức
- ⇒ Vi phạm pháp luật

⇒ **Hậu quả xấu**

+ Tệ nạn xã hội là những hành vi sai trái, lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật mang tính phổ biến, gây hậu quả xấu về mọi mặt đối với đời sống xã hội.
 + Những tệ nạn xã hội phổ biến hiện nay là: ma túy, mại dâm, cờ bạc, nghiện rượu bia, nghiện hút thuốc lá, mê tín dị đoan,.....

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Yc hs nhận xét câu trả lời.
- Gv đánh giá, chốt kiến thức.

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Nguyên nhân và hậu quả của tệ nạn xã hội

a. Mục tiêu:

- Giải thích được nguyên nhân, hậu quả của TNXH đối với bản thân, gia đình, XH.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc hs quan sát sgk, đọc thông tin 1, 2, 3 trong sách giáo khoa.
- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh.

THẢO LUẬN NHÓM TỎ QUAN SÁT TÌNH HUỐNG VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI

1 Nghe một số thanh niên kể về ma túy đá, S rất tò mò và quyết định dùng thử xem cảm giác thế nào. Sau nhiều lần sử dụng, S trở nên gầy gò, dáng đi xiêu vẹo, khả năng tập trung suy giảm và thường xuyên xuất hiện ảo giác. Một lần, S bỗng có những hành vi kích động, liên tục la hét và cầm hung khí tấn công mọi người xung quanh nên đã bị cơ quan công an bắt giữ.

2 Bà Y không có việc làm ổn định, bản tính lười biếng nhưng rất có tài ăn nói. Không muốn lao động vất vả, bà tung tin mình được thành nhập, có khả năng tiên đoán trước tương lai. Do tin tưởng mù quáng, nhiều người đã đến nhờ bà xem bói, cúng tế linh đình gây lãng phí tiền bạc, mất an ninh trật tự,....

3 Nhận được tin nhân trúng thưởng 100.000.000 đồng qua hình thức bốc thăm ngẫu nhiên số điện thoại khách hàng, N vội điện thông tin cả nhân, số tài khoản, mặt khẩu để nhận thưởng. Sau khi thực hiện, toàn bộ số tiền trong tài khoản của N bị chiếm đoạt. Công an đã vào cuộc điều tra và bắt được đường dây lừa đảo.

? Em hãy nêu nguyên nhân, hậu quả của những TNXH trong các trường hợp trên?

TRÒ CHƠI "Tiếp sức"

Chia lớp ra thành ba đội

Nhóm 1: Học tập, nhóm 2: Lao động, nhóm 3: Hoạt động xã hội. thể hiện sáng năng, bền bỉ

Các thành viên trong nhóm thay phiên nhau viết các đáp án lên bảng phụ trong 5'

Đội nào viết được nhiều biểu hiện sẽ được 10 điểm.



PHIẾU BÀI TẬP (THẢO LUẬN NHÓM)

Kể những hậu quả của tệ nạn xã hội mà em biết bằng cách hoàn thiện phiếu bài tập

Hậu quả	Đối với bản thân	Đối với gia đình	Đối với xã hội
Tệ nạn XH			
Cờ bạc			
Ma túy			
Mại dâm			
.....			

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.



NGUYÊN NHÂN VÀ HẬU QUẢ CỦA TNXH

TEAM WORK

PHIẾU BÀI TẬP (THẢO LUẬN NHÓM)

Kể những hậu quả của tệ nạn xã hội mà em biết bằng cách hoàn thiện phiếu bài tập

Nhóm 1

Nhóm 1: trường hợp 1:
tham gia tệ nạn ma túy
+**Nguyên nhân:** tò mò khi nghe 1 số thanh niên kể về ma túy đã nên quyết định dùng thử.
+**Hậu quả:** Sức khỏe S giảm sút (gãy gò, đáng đi siêu vẹo, khả năng tập trung trí óc suy giảm, thường xuyên xuất hiện ảo giác), không kiểm soát được hành vi (có hành vi kích động, liên tục la hét và cảm hung khí tấn công mọi người), bị công an bắt giữ.

Nhóm 2

Nhóm 2: trường hợp 2:
Bà Y tham gia tệ nạn mê tín dị đoan
+**Nguyên nhân:** Bà Y không có việc làm ổn định, lười biếng, không muốn lao động vất vả và nhưng tham lam muốn kiếm được nhiều tiền.
+**Hậu quả:** Gây lãng phí tiền bạc, mất an ninh trật tự.

Nhóm 3

Nhóm 3: trường hợp 3: N bị lừa tham gia hình thức bóc lột trung thương.
+**Nguyên nhân:** N thiếu kiến thức, ham hưởng lợi số tiền không phải do mình làm ra.
+**Hậu quả:** N bị mất toàn bộ số tiền trong tài khoản

Hậu quả	Đối với bản thân	Đối với gia đình	Đối với xã hội
Tệ nạn XH			
Cờ bạc	Nợ nần, đua đòi	Gia đình mất đi nguồn thu nhập, nợ nần	Mất an ninh trật tự, bạo lực gia đình gia tăng,...
Ma túy	Phụ thuộc vào ma túy, dễ mắc phải những bệnh truyền nhiễm	Dễ mắc phải những bệnh truyền nhiễm	Mất an ninh trật tự, bạo lực gia đình gia tăng,...
Mại dâm			
.....			

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 2: Nguyên nhân và hậu quả của tệ nạn xã hội

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi sách giáo khoa, phiếu bài tập và trò chơi “Tiếp sức đồng đội”

HS đọc các trường hợp trong SGK và trả lời câu hỏi (HS làm việc theo nhóm)

Nhóm 1: trường hợp 1

Nhóm 2: trường hợp 2

Nhóm 3: trường hợp 3

? Em hãy nêu nguyên nhân, hậu quả của những TNXH trong các trường hợp trên?

*** Trò chơi “Tiếp sức đồng đội”**

Luật chơi:

+ Giáo viên chia lớp thành hai đội, mỗi đội 5 thành viên.

-Nhóm 1: Nguyên nhân khách quan

-Nhóm 2: Nguyên nhân chủ quan

+ Thời gian: Trò chơi diễn ra trong vòng năm phút.

+ Cách thức: Các thành viên trong nhóm thay phiên nhau viết các đáp án lên bảng, nhóm nào viết được nhiều đáp án đúng hơn thì nhóm đó sẽ chiến thắng.

***phiếu bài tập**

? Kể thêm những hậu quả của TNXH mà em biết theo gợi ý dưới đây

TNXH	Hậu quả		
	Bản thân	Gia đình	Xã hội

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS:

+ Nghe hướng dẫn.

+Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức

2. Nguyên nhân và hậu quả của TNXH.

-Nguyên nhân:

+Do thiếu hiểu biết, thiếu kỹ năng sống;

+Do lười lao động ham chơi, đua đòi, ham chơi, thích hưởng thụ;

+Do ảnh hưởng của môi trường gia đình, môi trường XH tiêu cực,...

-Hậu quả:

thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.

- +Tham gia chơi trò chơi nhiệt tình, đúng luật.
- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày.
- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm
- Học sinh chơi trò chơi “Tiếp sức”

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn
- Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.

+Làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tâm lí, tính mạng, kinh tế của bản thân và gia đình;

- +Gây rối loạn trật tự xã hội;
- +Cản trở sự phát triển của đất nước...

Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu nội dung: Một số quy định cơ bản của pháp luật nước ta về phòng chống tệ nạn xã hội

a. Mục tiêu:

- Một số quy định cơ bản của pháp luật nước ta về phòng chống tệ nạn xã hội và ý nghĩa của nó cũng như trách nhiệm của công dân nói chung, của học sinh nói riêng trong phòng chống tệ nạn xã hội và biện pháp phòng tránh.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc hs quan sát sgk, đọc thông tin Luật Phòng, chống ma túy năm 2021(Trích), Bộ Luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)(Trích) trong sách giáo khoa.



- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi để hướng dẫn học sinh: **Một số quy định cơ bản của pháp luật nước ta về phòng chống tệ nạn xã hội.**



Thảo luận nhóm đôi



1. Em hãy cho biết hành vi tẩm ma túy vào thuốc lá để hút của các HS ở trường hợp 1 (mục 1) có vi phạm quy định của PL của phòng, chống TNXH không? Vì sao?
2. Em hãy nêu 1 số quy định của PL về phòng chống TNXH?

 <p>Think</p>	<p>- Học sinh thực hiện hoạt động cá nhân "Think": Suy nghĩ độc lập về câu hỏi</p>
 <p>Pair</p>	<p>- Học sinh thực hiện hoạt động cặp đôi "Pair": Trao đổi với bạn suy nghĩ của mình.</p>
 <p>Share</p>	<p>- Học sinh trình bày cá nhân trước lớp hoạt động "Share": Chia sẻ những điều vừa trao đổi về câu hỏi trước lớp.</p>

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 3: Một số quy định cơ bản của pháp luật nước ta về phòng chống tệ nạn xã hội

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong sgk và trả lời câu hỏi:

1. Em hãy cho biết hành vi tẩm ma túy vào thuốc láo để hút của các HS ở trường hợp 1 (mục 1) có vi phạm quy định của PL của phòng, chống TNXH không? Vì sao?

2. Em hãy nêu 1 số quy định của PL về phòng chống TNXH?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc cặp đôi, suy nghĩ, trả lời.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu đại diện nhóm lên trình bày.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc nhóm

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

1. Hành vi đó của HS là vi phạm PL vì VN nghiêm cấm tất cả các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

(Vì các bạn học sinh đã vi phạm Điều 5, Luật phòng, chống ma túy năm 2021 khi đã sử dụng và tổ chức sử dụng chất ma túy và Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

2. Quy định của PL: Luật Phòng, chống ma túy năm 2021(Trích), Bộ Luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)(Trích) trong sách giáo khoa.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn

- Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.

3. Một số quy định cơ bản của pháp luật nước ta về phòng chống tệ nạn xã hội

- Pháp luật nghiêm cấm tham gia dưới mọi hình thức các tệ nạn xã hội ma túy, mại dâm, cờ bạc, mê tín dị đoan,...

- Hành vi vi phạm quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội sẽ bị xử lý theo nhiều hình thức như: cảnh cáo, xử phạt hành chính, phạt tù, tùy theo mức độ và tính chất vi phạm.

Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu nội dung: Trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống tệ nạn xã hội

a. Mục tiêu:

- Thực hiện tốt các quy định của PL về phòng, chống TNXH.

- Tham gia các hoạt động phòng, chống TNXH do nhà trường, địa phương tổ chức.

- Phê phán đấu tranh với các TNXH, tuyên truyền vận động mọi người tham gia phòng chống TNXH.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh quan sát hình ảnh sgk tìm hiểu thông tin thông qua hệ

thống câu hỏi, trò chơi để hướng dẫn học sinh: **Trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống tệ nạn xã hội**

HOẠT ĐỘNG NHÓM BÀN

QUAN SÁT TRANH VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI



a) Trong các bức tranh trên, các bạn đã làm gì để phòng, chống tệ nạn xã hội?

b, Em hãy kể thêm những việc học sinh cần làm để phòng, chống tệ nạn xã hội.



a) Trong các bức tranh trên, các bạn đã làm gì để phòng, chống tệ nạn xã hội?
b, Em hãy kể thêm những việc học sinh cần làm để phòng, chống tệ nạn xã hội.

Think	- Học sinh thực hiện hoạt động cá nhân "Think": Suy nghĩ độc lập về câu hỏi.
Pair	- Học sinh thực hiện hoạt động cặp đôi "Pair": Trao đổi với bạn suy nghĩ của mình.
Share	- Học sinh trình bày cá nhân trước lớp hoạt động "Share": Đại diện bàn chia sẻ những điều vừa trao đổi trước lớp.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

Trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống tệ nạn xã hội

Nhận xét các bức tranh

- Tranh 1: Lắng nghe các chú công an tuyên truyền về phòng chống ma túy
- Tranh 2: Về tranh tuyên truyền tác hại của tệ nạn xã hội và kêu gọi phòng, chống tệ nạn xã hội
- Tranh 3: Tham gia đóng góp ý kiến vào hòm thư tố cáo tội phạm
- Tranh 4: Từ chối sử dụng thứ chất kích thích.
- Tranh 5: Tổ chức các buổi sinh hoạt lớp chia sẻ kiến thức phòng chống tệ nạn xã hội

Học sinh cần làm

- Chăm chỉ học tập, rèn luyện, nâng cao nhận thức, bổ sung kĩ năng, xây dựng lối sống giản dị, lành mạnh.
- Tuân thủ và tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.
- Phê phán, tố cáo các hành vi vi phạm quy định của pháp luật - về phòng, chống tệ nạn xã hội.
- Tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội ở nhà trường và địa phương.

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu nội dung: Trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống tệ nạn xã hội

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

1.GV yêu cầu HS làm việc nhóm bàn, quan sát tranh và trả lời câu hỏi:

- a) Trong các bức tranh trên, các bạn đã làm gì để phòng, chống tệ nạn xã hội?
- b, Em hãy kể thêm những việc học sinh cần làm để phòng, chống tệ nạn xã hội.

2.Trò chơi ai nhanh, ai giỏi

“ Nêu những việc làm đúng và chưa đúng của HS trong phòng, chống TNXH?”

? Nhà trường đã có những hoạt động gì góp phần đẩy lùi TNXH, giúp học sinh thêm yêu thích môn học, kính thầy mến bạn, thích tham gia các hoạt động tập thể?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

4.Trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống tệ nạn xã hội

- Chăm chỉ học tập, rèn luyện, nâng cao nhận thức, xây dựng lối sống giản dị lành mạnh.
- Tuân thủ, tuyên truyền phổ biến các QĐ của pháp luật về phòng, chống TNXH.
- Phê phán, tố cáo các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về phòng, chống TNXH.
- Tích cực tham gia phòng chống TNXH ở nhà trường

- Học sinh làm việc cá nhân, nhóm, suy nghĩ, trả lời.
- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu đại diện ccs nhóm lên trình bày.
- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc nhóm
- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

1. a) Trong các bức tranh trên, các bạn đã:

- Tham gia các tọa đàm, chuyên đề về để có thêm kiến thức, hiểu biết về phòng, chống tệ nạn xã hội.
- Tìm hiểu về tác hại của tệ nạn xã hội, những việc cần làm để bảo vệ bản thân.
- Nói “không!” với những lời rủ rê liên quan đến tệ nạn xã hội.

b) Những việc học sinh cần làm để phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Học tập, rèn luyện, nâng cao nhận thức, bổ sung kỹ năng, xây dựng lối sống lành mạnh, giản dị.
- Tuân thủ và tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.
- Phê phán, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.
- Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội ở nhà trường và địa phương.

2.

Việc làm đúng	Việc làm chưa đúng

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc của HS.
- Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

và địa phương.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a. Mục tiêu:

-HS được luyện tập, củng cố kiến thức, kỹ năng đã được hình thành trong phần khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.

b. Nội dung:

- Hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức, làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập.

1. Bài tập 1

Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?



a) Những người mắc tệ nạn xã hội đều là người xấu.



Trẻ em mắc vào tệ nạn xã hội ảnh hưởng không tốt đến tương lai của bản thân.



Phòng, chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm của riêng cơ quan công an.

THẢO LUẬN THEO BÀN

Kĩ thuật "Khăn trải bàn"

Viết ý kiến cá nhân

Viết ý kiến cá nhân

Viết ý kiến cá nhân

Viết ý kiến cá nhân

Ý kiến chung của cả nhóm về chủ đề

Viết ý kiến cá nhân

Viết ý kiến cá nhân

Bài 2/sgk. Em đồng tình hay không đồng tình với hành vi nào dưới đây? Vì sao?

a) L rủ các bạn trong lớp cả cược bóng đá, ai thua thì sẽ phải bỏ tiền mua đồ ăn sáng cho những người thắng.

b) Bà N dùng bánh kẹo để dụ dỗ trẻ em vận chuyển ma túy hộ mình.

c) H kiên quyết từ chối khi được các bạn cùng lớp rủ đi xem bóng.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh, sơ đồ tư duy.

1. Bài tập 1

Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?



a) Những người mắc tệ nạn xã hội đều là người xấu.

Không đồng tình vì có những người mắc phải tệ nạn xã hội là do bị dụ dỗ, lôi kéo, bị lừa, do hoàn cảnh bắt buộc.



Trẻ em mắc vào tệ nạn xã hội ảnh hưởng không tốt đến tương lai của bản thân.

Đồng tình vì hậu quả mà tệ nạn xã hội đem lại rất nghiêm trọng. Đặc biệt là đối với trẻ em nếu như không kịp thời ngăn chặn hành vi tệ nạn xã hội sẽ ảnh hưởng xấu đến thể chất, tinh thần.



Phòng, chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm của riêng cơ quan công an.

Không đồng tình vì tất cả mọi người đều phải có trách nhiệm phòng, chống tệ nạn xã hội, bao gồm cả học sinh, gia đình, nhà trường, xã hội.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:
 GV hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức bài học.
 - GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập.
 ? Bài tập 1: GV cho học sinh trả lời cá nhân.
 ? Bài tập 2: Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm bàn với kĩ thuật khăn trải bàn.
 ? Bài tập 3: Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm tổ với trò chơi đóng vai để giải quyết vấn đề.
 ? Bài tập 4: GV cho học sinh chia sẻ cá nhân.
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập
 - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành nhiệm vụ.
 - Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.
Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận
 GV:

III. Luyện tập

- 1. Bài tập 1
- 2. Bài tập 2
- 3. Bài tập 3
- 4. Bài tập 4

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.

- GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:

+ Kết quả làm việc của học sinh.

+ Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.

Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống.

- Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.

b. Nội dung: Giáo viên cho học sinh tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức bằng hoạt động dự án nhóm tổ.



c. Sản phẩm: Câu trả lời, sản phẩm của học sinh.



d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV cho học sinh xem video
 - GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thống câu hỏi:
1. Em hãy cùng các bạn trong nhóm xây dựng và biểu diễn một tiết mục văn nghệ hoặc tiểu phẩm để tham gia hoạt động tuyên truyền, phòng chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức.
 2. Em hãy vẽ bức tranh phê phán các tệ nạn xã hội và thuyết minh giới thiệu sản phẩm với cả lớp

2. Em hãy vẽ bức tranh phê phán các tệ nạn xã hội và thuyết minh giới thiệu sản phẩm với cả lớp

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên.
- Cử thành viên sắm vai tình huống
- Cử nhóm vẽ tranh và thuyết trình

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm tích cực.
- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần); giúp đỡ, gợi ý học sinh trong tình huống sắm vai.

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân.
- Trao đổi, lắng nghe, nghiên cứu, trình bày nếu còn thời gian
- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Yc hs nhận xét câu trả lời.
- Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

DUYỆT CỦA NHÀ TRƯỞNG

GV SOẠN GIẢNG

Kiều Thị Thu Thảo

